

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33 /2022/HS-ST  
Ngày: 03 – 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Dương Thị Hồng Liên

Ông Trần Xuân Văn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình T**, tên gọi khác: không; sinh ngày 30 tháng 8 năm 1986 tại Quảng Bình. Nơi ĐKKHKT: xã N, huyện N, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Tổ dân phố 14, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm: 1959; gia đình có 03 chị em, bị cáo T là con thứ hai, chưa có vợ con; tiền án: 01 (Ngày 24/3/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/6/2006 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm, phần trách nhiệm dân sự chưa thi hành); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/10/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Hới xử phạt 09 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Ngày 06/02/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Hới xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt chung với bản án ngày 22/10/2003 còn 03

tháng 06 ngày là 17 tháng 06 ngày. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 02/02/2005 ra trại. Khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, phần trách nhiệm dân sự chưa thi hành. Ngày 23/8/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 14/11/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 24/01/2017 ra trại về địa phương, đã thi hành. Ngày 23/10/2017 bị Ủy ban nhân dân phường Hải Đình xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, đã thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lê Thị H, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, tại đường K thuộc tổ dân phố 14, phường L, Tổ tuần tra 141 QB Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an thành phố Đồng Hới phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đình T là đối tượng đã tái phạm, chưa được xóa án tích, đang có hành vi cất giấu ở trong túi áo khoác bên phải 01 túi nilon bên trong chứa 61 viên nén hình tròn màu hồng.

Nguồn gốc số ma túy trên T khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 73N6-4225 (xe T mượn của chị Lê Thị H) đến khu vực chợ mới N mua của một nam thanh niên tên Xiều không rõ lý lịch 2.000.000 đồng ma túy loại hồng phiến để sử dụng. T cất vào túi áo khoác bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 18/GĐ - PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 61 viên nén hình tròn, màu hồng (ký hiệu A) trên là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 5,854 gam.

**Vật chứng vụ án:** Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 túi nilon bên trong có 61 viên nén hình tròn, màu hồng, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,854 gam, hoàn trả sau giám định 5,531 gam, (Mẫu ký hiệu A) và toàn bộ vỏ bao gói; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 73N6-4225, số khung: RLCS5C6107Y147067, số máy 5C61-147067 của Nguyễn Đình T.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSĐH-MT ngày 11 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Đình T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: đề nghị xử phạt Nguyễn Đình T từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Đình T không có công việc, không có thu nhập. Việc bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cá nhân, không vì mục đích khác nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong số 18/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ “Mẫu ký hiệu A” hoàn trả sau giám định bên trong chứa: 5,531g (năm phẩy năm trăm ba mươi một gam) Methamphetamine mẫu ký hiệu A và vỏ bao gói (theo Kết luận giám định số 18/GĐ-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình); trả lại cho chị Lê Thị H 01 (môt) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ gắn BKS 73N6-4225, số khung: RLCS5C6107Y147067, số máy 5C61-147067, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Án phí bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo Nguyễn Đình T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để nhanh được trở về giúp đỡ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, tại đường K thuộc tổ dân phố 14, phường L, Tổ tuần tra 141 QB Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an thành phố Đồng Hới bắt quả tang Nguyễn Đình T là đối tượng đã tái phạm, chưa được xoá án tích, đang có hành vi tàng trữ 5,854 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây nên những hậu quả xấu về nhiều mặt, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Bị cáo Nguyễn Đình T là người đã trưởng thành, có nhận thức xã hội và hiểu biết pháp luật, nhưng do thiếu ý thức, xem thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Đình T có nhân thân rất xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội Cường đoạt tài sản, Trộm cắp tài sản, và tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác nhưng không lấy đó làm bài học tự răn mình mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức, xem thường pháp luật. Nguyễn Đình T là đối tượng đã tái phạm, chưa được xoá án tích, đang có hành vi tàng trữ 5,854 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do đó, bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm và cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Hiện bị cáo Nguyễn Đình T đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có công việc, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 túi nilon bên trong có 61 viên nén hình tròn, màu hồng, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,854 gam, hoàn trả sau giám định 5,531 gam, (Mẫu ký hiệu A) và toàn bộ vỏ bao gói. Đây là ma túy thuộc loại Nhà nước cấm, nên cần áp dụng các quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 73N6-4225, số khung: RLCS5C6107Y147067, số máy 5C61-147067 của chị Lê Thị H, quá trình Nguyễn Đình T mượn xe và đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội chị H không biết nên cần trả lại cho chị Lê Thị H.

[8] Liên quan đến vụ án có nam thanh niên tên “Xiêu” là người bán ma túy cho Nguyễn Đình T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chị Lê Thị H là người cho T mượn xe mô tô để sử dụng nhưng không biết T phạm tội nên không bị xử lý.

[9] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/12/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đình T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong số 18/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có

ghi chữ “Mẫu ký hiệu A” hoàn trả sau giám định bên trong chứa: 5,531g (năm phẩy năm trăm ba mươi một gam) Methamphetamine mẫu ký hiệu A và vỏ bao gói (theo Kết luận giám định số 18/GĐ-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình);

Trả lại cho chị Lê Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ, gắn BKS: 73N6-4225, số khung: RLCS5C6107Y147067, số máy 5C61-147067, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 5 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/6/2022), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- Sở Tư pháp QB.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS TP Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thanh Hoa**